| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CƯ JÚT**<br>**TỈNH ĐẮK NÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập –Tự do –Hạnh phúc** |

Bản án số: 13/2021/DSST
Ngày 24/5/2021
*" V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và bà Phạm Thị Thơm.

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thể.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/5/2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2020/TLST-DS ngày 21/10/2020 về việc*"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-DS ngày 19/4/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 72/QĐST-DS ngày 07/5/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP A (Viết tắt: Ngân hàng A).

Trụ sở: Số 442 Nguyễn Thị M, Phường 05, Quận 03, Tp. Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T - C/v: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Đình Kh- C/v: Nhân viên chăm sóc khách hàng - Có mặt.

Địa chỉ: Số 152-156 Y, phường Th, Tp. B, Đăk Lăk.

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1983 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 07, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Ngày 07/10/2019, Ngân hàng TMCP A (A) có cho ông Hoàng Văn H vay số tiền gốc 100.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất vay 10,5%/ năm, theo hợp đồng tín dụng số: DAL.CN.314.051019 ngày 07/10/2019. Khi làm thủ tục cho vay thì ông H có thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thuộc các thửa đất số 07 và 08, tờ bản đồ 79 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Văn H ngày 11/4/2017, đất tọa lạc tại thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Theo hợp đồng thế chấp số: DAL.BĐCN.447.041017 ngày 05/10/2017,

hợp đồng thế chấp đã được công chứng, chứng thực và được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 05/10/2017.

Đến hạn trả nợ ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng và vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nhiều lần cán bộ Ngân hàng đã đến nhà ông H để làm việc và tạo điều kiện cho ông H trả nợ, nhưng ông H vẫn không chịu trả và không hợp tác làm việc.

Vì vậy, Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu TAND huyện Cư Jút giải quyết buộc ông Hoàng Văn H trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày 24/5/2021 (Ngày xét xử sơ thẩm) là 121.811.981 đồng (Trong đó: Nợ gốc 100.000.000 đồng; lãi trong hạn 10.603.562 đồng; lãi quá hạn 6.587.945 đồng, lãi phạt chậm trả 4.620.474 đồng) và toàn bộ lãi phát sinh cho đến khi trả hết số nợ theo mức lãi suất ghi trong hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp ông H không trả được nợ cho Ngân hàng thì yêu cầu Tòa án xử lý các tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án theo quy định của pháp luật và đã triệu tập hợp lệ bị đơn, các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn không đến Tòa án làm việc. Tòa án đã ra thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần để hòa giải nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Do đó, Tòa án phải đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tống đạt hợp lệ, đúng theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, do đó Tòa án quyết định hoãn phiên tòa, phiên tòa mở lại ngày 24/5/2021 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng như nội dung vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình, bị đơn mặc dù đã được tống đạt các văn bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nhưng không chấp hành, vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai không có lý do nên HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng TMCP A khởi kiện yêu cầu ông Hoàng Văn H có địa chỉ tại thôn 07, xã Đ, huyện C trả nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy, đây là tranh chấp về dân sự, quan hệ pháp luật "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân

dân huyện Cư Jút theo quy định tại Điều 35; các điểm a, c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đối với bị đơn quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để lấy lời khai, tham gia xem xét thẩm định tại chỗ; phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn không chấp hành, vắng mặt không lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được và phải đưa vụ án ra xét xử, tại phiên tòa lần một bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. HĐXX quyết định hoãn phiên tòa, phiên tòa được mở lại ngày 24/5/2021, tuy nhiên bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, HĐXX căn cứ theo điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] . Về nội dung:

2.1. Xét hợp đồng tín dụng số: DAL.CN.314.051019 ngày 07/10/2019 giữa Ngân hàng A với ông Hoàng Văn H để vay số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), thời hạn vay 12 tháng, lãi suất tại thời điểm vay 10,5%/ năm, lãi suất quá hạn 150%, mục đích vay để đầu tư chăm sóc cây trồng. Từ khi vay đến nay ông H chưa trả cho Ngân hàng khoản tiền gốc và lãi, như vậy ông H đã vi phạm hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết.

Tính đến ngày 24 tháng 5 năn 2021 ông H còn nợ Ngân hàng A tổng cộng gốc và lãi là 121.811.981 đồng (Trong đó: Nợ gốc 100.000.000 đồng; lãi trong hạn 10.603.562 đồng; lãi quá hạn 6.587.945 đồng, lãi phạt chậm trả 4.620.474 đồng). Ngân hàng A yêu cầu ông H phải trả số tiền nợ gốc, lãi trong hạn và lãi suất quá hạn là có căn cứ và đã được thỏa thuận cụ thể trong Hợp đồng tín dụng. Hợp đồng được ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, thỏa thuận về lãi suất hoàn toàn phù hợp, đúng theo quy định của pháp luật, không vượt quá mức lãi suất pháp luật cho phép và phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A.

2.2. Xét hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: DAL.BĐCN.447.041017 ngày 05/10/2017 đã được ký kết giữa ông H với Ngân hàng A và được công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu phát mãi các tài sản đã thế chấp gồm: Thửa đất số 07 và 08, tờ bản đồ 79 đã được cấp giấy CNQSDĐ đứng tên ông Hoàng Văn H ngày 11/4/2017, tọa lạc tại thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được ký kết đúng chủ thể, đã được chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm, mục đích thế chấp để đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng tín dụng đúng theo quy định của pháp luật, nội dung không trái pháp luật, trái đạo đức xã hội nên đủ các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng theo quy định pháp luật;

Do đó, khi đến hạn thực hiện nghĩa vụ mà ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi các tài sản đã thế chấp để đảm bảo cho việc thu hồi nợ cho Ngân hàng là có căn cứ, chấp nhận.

Căn cứ biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 24/3/2021 do Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tiến hành, các tài sản thế chấp gồm các thửa đất số 07 và 08, tờ bản đồ 79 đã được cấp giấy CNQSDĐ đứng tên ông Hoàng Văn H ngày 11/4/2017, tọa lạc tại thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông thì vị trí các thửa đất phù hợp với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp.

[3]. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch đối với số tiền 121.811.981 đồng x 5% = 6.090.500 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4]. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng theo quy định tại Điều 155, Điều 156, khoản 1 Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự. Buộc ông H phải trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền chi phí tố tụng là 3.000.000 đồng mà Ngân hàng đã nộp tạm ứng cho Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35; các điểm a, c khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 155, Điều 156, khoản 1 Điều 157; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 465, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A;

1. Buộc ông Hoàng Văn H phải trả Ngân hàng TMCP A tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 24/5/2021 là 121.811.981 đồng (Trong đó: Nợ gốc 100.000.000 đồng; lãi trong hạn 10.603.562 đồng; lãi quá hạn 6.587.945 đồng, lãi phạt chậm trả 4.620.474 đồng).

Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 25/5/2021 theo mức lãi suất nợ quá hạn như đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số DAL.CN.314.051019 ngày 07/10/2019 trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi trả nợ xong.

2. Trường hợp ông Hoàng Văn H không thanh toán tiền cho Ngân hàng TMCP A thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi các tài sản mà ông H đã thế chấp, gồm các thửa đất số 07 và 08, tờ bản đồ 79 đã được cấp giấy CNQSDĐ đứng tên ông Hoàng Văn H, tọa lạc tại thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông và toàn bộ các tài sản trên đất.

3. Về án phí: Buộc ông Hoàng Văn H phải nộp 6.090.500 đồng *(Sáu triệu không trăm chín mươi nghìn năm trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP A số tiền án phí đã nộp 2.708.000 đồng *(Hai triệu bảy trăm lẻ tám nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003091 ngày 21/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

4. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng. Ông Hoàng Văn H phải nộp toàn bộ số tiền trên, nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng nên buộc ông Hoàng Văn H trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền 3.000.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

*"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

*Nơi nhận:*
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Cư Jut;
- Chi cục THADS huyện Cư jut;
- Các đương sự
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Bá Luân**